

TRIỂN KHAI MÔ HÌNH TRƯỜNG HỌC MỚI CẤP TRUNG HỌC CƠ SỞ TẠI QUẢNG BÌNH - KẾT QUẢ BƯỚC ĐẦU VÀ NHỮNG VẤN ĐỀ ĐẶT RA

BÙI NGỌC NHÂN

Sứ Giáo dục và Đào tạo Quảng Bình

Tóm tắt: Những năm gần đây, Bộ Giáo dục và Đào tạo đã triển khai nhiều dự án, chương trình và kế hoạch nhằm đổi mới, nâng cao chất lượng giáo dục phổ thông. Tiếp nối các hoạt động đổi mới ở cấp Tiểu học theo mô hình trường học mới (VNEN) trong mấy năm qua, việc triển khai mô hình trường học mới cấp Trung học cơ sở (THCS) đã được đẩy mạnh với số lượng các trường tham gia tăng lên rất nhiều. Bài viết đề cập đến những nội dung sau: 1/Những đổi mới trong việc tổ chức dạy học theo mô hình trường học mới cấp THCS; 2/Kết quả thực hiện mô hình trường học mới cấp THCS tại Quảng Bình; 3/Những khó khăn, tồn tại khi triển khai mô hình trường học mới cấp THCS tại Quảng Bình; 4/Một số đề xuất đối với việc triển khai mô hình trường học mới phát triển liên tục vững chắc trong hệ thống giáo dục phổ thông nói chung và ở cấp THCS nói riêng.

Từ khóa: Triển khai; mô hình trường học mới; trung học cơ sở; Quảng Bình.

(Nhận bài ngày 07/4/2016; Nhận kết quả phản biện và chỉnh sửa ngày 06/5/2016; Duyệt đăng ngày 24/6/2016.

1. Những đổi mới trong việc tổ chức dạy học theo mô hình trường học mới cấp Trung học cơ sở

Đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục nước nhà là yêu cầu cấp thiết, là đòi hỏi tất yếu của hiện thực khách quan trong tiến trình phát triển đất nước hiện nay. Những năm gần đây, Bộ Giáo dục và Đào tạo đã triển khai nhiều dự án, chương trình và kế hoạch nhằm đổi mới, nâng cao chất lượng giáo dục phổ thông. Tiếp nối các hoạt động đổi mới ở cấp Tiểu học theo mô hình trường học mới (VNEN) trong mấy năm qua, việc triển khai mô hình trường học mới cấp THCS đã được đẩy mạnh với số lượng các trường tham gia tăng lên rất nhiều. Nếu như năm học 2014-2015, chỉ có 24 trường thí điểm ở lớp 6 của 6 tỉnh Lào Cai, Hà Giang, Hòa Bình, Khánh Hòa, Đắk Lắk, Kon Tum thì tới năm học 2015-2016 đã có 1600 trường trong cả nước triển khai.

Trong mô hình trường học mới, việc học tập của học sinh (HS) được thực hiện dựa trên sự phối hợp giữa hoạt động học tập cá thể với sự tương tác HS-HS và HS-giáo viên; hướng HS đến sự phát triển toàn diện, không chỉ hoạt động lĩnh hội kiến thức mà còn rèn luyện khả năng vận dụng kiến thức vào thực tế sinh động trong đời sống hàng ngày. Mô hình trường học mới THCS chú trọng phát huy năng lực riêng của từng HS, không ứng xử một cách đồng loạt mà quan tâm đến từng HS ngay trong quá trình học, kịp thời động viên kết quả các em đạt được, phát hiện những điểm mạnh để khuyến khích, phát hiện những khó khăn để hướng dẫn, trợ giúp; đánh giá sự tiến bộ của từng HS theo yêu cầu giáo dục, không so sánh HS này với HS khác.

Hoạt động học của HS được coi là trung tâm của quá trình dạy học. HS tự thiết lập tiến độ và các bước đi cho quá trình học tập. HS được khuyến khích, tạo cơ hội tham gia tích cực vào các hoạt động học tập, đặc biệt là

hoạt động theo nhóm và tự học. Từ đó, các em có thể khám phá và chiếm lĩnh kiến thức, kĩ năng mới; đồng thời phát triển nhiều phẩm chất và năng lực quan trọng như: Tính chủ động, tự tin, khả năng suy nghĩ độc lập, năng lực tư duy phê phán và tư duy sáng tạo, năng lực giải quyết vấn đề, năng lực giao tiếp, năng lực hợp tác.

Giáo viên duy trì một môi trường học tập cởi mở, thân thiện, hiệu quả và đóng vai trò là người hướng dẫn học, quan tâm đến sự khác biệt trong việc tiếp thu kiến thức của HS. Giáo viên thông qua tổ chức các hoạt động của hội đồng tự quản HS, góc học tập, góc cộng đồng,... và hoạt động nhóm để hỗ trợ tích cực cho học tập và giáo dục HS. Giáo viên là người hướng dẫn, tổ chức và quyết định trong các hoạt động học tập, giáo dục và phối hợp với cha mẹ HS để đánh giá HS.

Nhà trường thiết lập mối liên hệ chặt chẽ với cha mẹ HS và cộng đồng, trong đó, các thành viên của gia đình được tham gia vào quá trình giáo dục và các dự án học tập tại cộng đồng.

Đánh giá HS thường xuyên theo quá trình học tập nhằm kiểm tra và hướng dẫn phương pháp học tập có hiệu quả cho HS. Coi trọng việc HS tự đánh giá, đánh giá lẫn nhau, đánh giá của cha mẹ HS và cộng đồng. Kết hợp đánh giá kiến thức, kĩ năng với đánh giá năng lực và phẩm chất của HS.

Tài liệu hướng dẫn học tập được thiết kế cho HS hoạt động, học nhóm, tự học; dùng chung cho giáo viên, HS và cha mẹ HS. Trong tài liệu, cấu trúc các hoạt động học tập theo các chủ đề; cung cấp kiến thức kết hợp hướng dẫn phương pháp, hình thức học và phương pháp tư duy; nội dung học lồng ghép với các bước của các hoạt động học tập.

Các môn học lớp 6 theo mô hình trường học mới được thiết kế trên cơ sở các môn học hiện hành trong



chương trình giáo dục phổ thông với việc tích hợp một số môn học theo định hướng mới: Các môn Vật lí, Hóa học, Sinh học tích hợp thành môn Khoa học tự nhiên; các môn Lịch sử, Địa lí tích hợp thành môn Khoa học xã hội; các môn Thể dục, Âm nhạc, Mĩ thuật tích hợp thành Hoạt động giáo dục. Nội dung của tài liệu hướng dẫn học tập được xây dựng trên nền tảng kiến thức của sách giáo khoa trước đây nhưng có giảm bớt các phần trùng nhau ở các môn.

2. Kết quả thực hiện mô hình trường học mới cấp Trung học cơ sở tại Quảng Bình

Trong năm học 2015-2016, tỉnh Quảng Bình có 22 trường THCS trên các địa bàn đăng kí tham gia với 59 lớp và 1.914 HS.

Điều kiện để thực hiện mô hình trường học mới đã được chú trọng chuẩn bị, bước đầu cơ bản đáp ứng được yêu cầu đặt ra cả về đội ngũ, cơ sở vật chất và tài liệu phục vụ học tập. Đội ngũ giáo viên tham gia đã được các cán bộ cốt cán của sở tổ chức tập huấn về phương pháp dạy học, xây dựng kế hoạch dạy học và chuẩn bị kế hoạch lên lớp.

Việc đổi mới trong tổ chức dạy học trên lớp của giáo viên đã được đặc biệt quan tâm. Nhiều phương pháp, vấn đề kĩ thuật tổ chức dạy học cụ thể đã được chú trọng bồi dưỡng, trao đổi, đúc rút kinh nghiệm có dịp vận dụng vào mô hình trường học mới đảm bảo thực hiện theo các bước như tài liệu hướng dẫn; Các kiến thức được hình thành trên cơ sở chuyển giao nhiệm vụ và hướng dẫn HS nghiên cứu, tìm tòi, thảo luận, trình bày ý kiến; Lựa chọn luân phiên các nhóm trưởng, thư kí nhóm để giúp giáo viên triển khai các hoạt động học tập; Xác định và phân công nhiệm vụ cho các nhóm một cách cụ thể và rõ ràng; Việc xác định vị trí thuận lợi để dễ dàng quan sát các nhóm HS làm việc và có thể hỗ trợ kịp thời cho các nhóm; Giúp đỡ HS, gợi mở cho HS tìm tòi kiến thức mới, hỗ trợ cho cả lớp, hướng dẫn HS báo cáo sản phẩm; Vừa hướng dẫn học tập cho một nhóm vừa kết hợp quan sát, đánh giá và thúc đẩy các nhóm khác làm việc.

Thực tế cho thấy, các em HS đã từng bước thích nghi với phương pháp học mới, nhiều em tỏ ra rất hào hứng trong học tập, tự tin khi trao đổi nội dung bài học với bạn bè và thầy cô giáo. Bước đầu, các em đã chủ động trong việc phối hợp với bạn trong việc phát hiện và tìm kiếm tri thức, mạnh dạn trình bày chính kiến của mình về vấn đề mà giáo viên đặt ra, đặc biệt một số em đã biết vận dụng kiến thức vào thực tế sinh động phục vụ bản thân.

Kết thúc học kì I năm học 2015-2016, kết quả về phẩm chất và năng lực được tổng hợp trên địa bàn toàn tỉnh như sau:

Đánh giá về năng lực: Đạt 1.656 em trên tổng số 1.914 em (chiếm 86,52%), 258 em còn hạn chế (chiếm 13,48%). Đánh giá về phẩm chất: Đạt 1.901 em (chiếm 99,32%), 13 em còn hạn chế (chiếm 0,68%). Đánh giá về kết quả làm bài kiểm tra kiến thức: Có 1.557 em hoàn

thành (chiếm 81,35%), 357 em chưa hoàn thành (chiếm 18,65%).

Một số kết quả ban đầu thu được như sau:

- Hình thành được được bộ máy quản lí chỉ đạo cùng với các văn bản hướng dẫn từ sở, phòng đến các trường và tổ bộ môn.

- Thông qua phương tiện thông tin truyền thông tuyên truyền nâng cao nhận thức về mô hình trường học mới đến cha mẹ HS và các tầng lớp xã hội.

- Tổ chức được các lớp học hoạt động theo quy trình mô hình trường học mới như hình thành hội đồng quản trị lớp, các tổ, nhóm học tập. Trang trí lớp học, sắp xếp lại bàn ghế, bố trí chỗ ngồi cho HS...

- Tổ chức được các đợt hội thảo bàn về công tác dạy học, cùng nhau dự giờ rút kinh nghiệm, lôi cuốn được giáo viên các lớp không theo mô hình trường học mới cùng tham gia.

- Bước đầu xây dựng được kế hoạch hoạt động ở các tổ chuyên môn về triển khai mô hình trường học mới cụ thể, rõ nét, hài hòa chung với các hoạt động khác của nhà trường.

3. Những khó khăn, tồn tại khi triển khai mô hình trường học mới cấp Trung học cơ sở tại Quảng Bình

- Năng lực lãnh đạo, điều hành của cán bộ quản lí còn hạn chế, các văn bản hướng dẫn chỉ đạo còn chung chung thiếu cụ thể. Do thiếu kiến thức và ít trải nghiệm thực tiễn về mô hình này nên khi triển khai còn máy móc, thiếu sự linh hoạt cho phù hợp với điều kiện thực tế, đặc biệt đối với các đơn vị HS chưa học theo mô hình trường học mới ở cấp Tiểu học. Một số phụ huynh còn băn khoăn, không đồng tình với hoạt động của nhà trường.

- Đội ngũ giáo viên thiếu năng lực cả về kiến thức lí luận và kĩ năng hoạt động đối với mô hình trường học mới, hầu hết đều được đào tạo trong các trường sư phạm trước đây nên chưa quen với cách làm này.

- Nhiều trường, sĩ số HS trên lớp còn khá cao (từ 40 đến 45HS/lớp), diện tích các phòng học khoảng 50m², nếu bố trí lại theo từng nhóm thì chật chội, đi lại rất khó khăn do đó làm giảm hiệu quả mô hình trường học mới đi rất nhiều.

- Tài liệu dạy học cung cấp chưa kịp thời nên giáo viên chưa có điều kiện tiếp thu đầy đủ từ đầu năm học dẫn đến việc thực hiện mô hình trường học mới chưa chu đáo, nhiều HS chưa thực sự tham gia tích cực.

- Cơ chế phối hợp giữa nhà trường, gia đình và xã hội chưa được rõ ràng nên việc đánh giá các phẩm chất và năng lực HS không đạt như mong muốn còn phụ thuộc chủ yếu vào sự quan sát theo dõi và đánh giá chủ quan của giáo viên.

4. Một số đề xuất đối với việc triển khai mô hình trường học mới phát triển liên tục vững chắc trong hệ thống giáo dục phổ thông nói chung và ở cấp Trung học cơ sở nói riêng

- Tăng cường công tác tuyên truyền vận động đến các cấp chính quyền, các đoàn thể xã hội từ trung ương

đến địa phương và đặc biệt là hội cha mẹ HS, giúp họ hiểu rõ việc đổi mới giáo dục phổ thông hiện nay của nước nhà là một tất yếu, trong đó mô hình trường học mới là một con đường hiệu quả, thiết thực giúp thay đổi cách thức hoạt động giáo dục hiện nay trong các nhà trường phổ thông. Từ đó nhằm hình thành, phát triển ở người học những phẩm chất và năng lực, cần thiết, giúp họ trưởng thành và thích ứng nhanh chóng với cuộc sống.

- Hình thành và kiện toàn hệ thống quản lý chỉ đạo từ cấp Bộ đến cơ sở, nhất quán từ nhận thức đến hành động, tuyên truyền, đẩy mạnh thực hiện các phương pháp, kĩ thuật dạy học phù hợp với mô hình. Chỉ đạo xây dựng một số nhà trường, địa phương đi đầu về mô hình trường học này để các nơi khác rút kinh nghiệm và noi theo, tránh những sai lầm không đáng có khi áp dụng trên quy mô lớn.

- Để tạo điều kiện thuận lợi cho các trường triển khai mô hình trường học mới nên giảm sĩ số xuống dưới 35HS/lớp.

- Các cơ quan chức năng trực tiếp quản lý cấp học, các trường sư phạm cần bám sát thực tế hơn nữa để có các công trình nghiên cứu kịp thời, có tính chất dự báo, dẫn đường để phục vụ ngay cho yêu cầu đòi hỏi hiện nay. Đặc biệt, cùng với việc cung cấp tài liệu sách giáo khoa mới, công tác đào tạo giáo viên ở các nhà trường sư phạm và bồi dưỡng chuyên môn nghiệp vụ cho đội ngũ giáo viên hiện tại là một việc làm rất cần thiết và cấp bách, đây chính là đội ngũ quyết định sự thành bại của mô hình trường học mới.

- Cần có cách nhìn mới về giáo dục hiện nay từ sản phẩm đầu ra của giáo dục, sự hài lòng của cha mẹ HS và xã hội, từ đó xây dựng các thang đánh giá mới, các chế độ chính sách mới để xác định lại công việc của đội ngũ cán bộ, giáo viên của nhà trường làm động lực cho mọi hành động, tránh bệnh hình thức trong công việc và bệnh thành tích đang rất phổ biến hiện nay.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

[1]. *Nghị quyết số 29-NQ/TW ngày 04 tháng 11 năm 2013 Hội nghị lần thứ tám Ban Chấp hành Trung ương khóa XI về Đổi mới căn bản toàn diện Giáo dục và Đào tạo.*

[2]. Đặng Tự Ân, (2015), *Mô hình trường học mới Việt Nam nhìn từ góc độ thực tiễn và lí luận*, NXB Giáo dục Việt Nam.

[3]. *Nâng cao năng lực quản lí hoạt động dạy học, giáo dục trong trường trung học cơ sở theo mô hình trường học mới năm 2015*, Tài liệu tập huấn.

[4]. *Đổi mới sinh hoạt chuyên môn (dùng cho cán bộ quản lí, giáo viên trung học cơ sở, trung học phổ thông và giáo dục thường xuyên)*, (2014), NXB Đại học Sư phạm, Tài liệu tập huấn.

[5]. *Phương pháp bàn tay nặn bột trong dạy học các môn khoa học cấp Tiểu học và Trung học cơ sở*, (2014), NXB Giáo dục, Hà Nội.

[6]. *Dạy và học tích cực - Một số phương pháp và kĩ thuật dạy học*, (2010), Dự án Việt Bỉ, NXB Đại học Sư phạm, Hà Nội.

IMPLEMENTING VNEN MODEL AT LOWER SECONDARY SCHOOLS IN QUANG BINH PROVINCE: INITIAL RESULTS AND EMERGING ISSUES

Bui Ngọc Nhan
Quang Binh Department of Education and Training

Abstract: *In recent years, Ministry of Education and Training has implemented many projects, programs and plans aimed at renewing and improving the quality of school education. Following innovation activities for primary school under the new school model (VNEN), the implementation of a new model of school at lower secondary school has been promoted to many participants. The article mentions four contents: 1/Changes in teaching activity towards VNEN model at lower secondary schools; 2/The results of implementing VNEN model in Quang Binh province; 3/Difficulties and problems when implementing VNEN model in Quang Binh; 4/Suggestions to implement VNEN model with continuous and sustainable development in the general education system in general and at the secondary level in particular.*

Keywords: *Implementation; VNEN; lower secondary schools; Quang Binh.*